

# CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH ĐỒNG THÁP VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

**Trần Thị Vành Khuyên**

*Bộ môn Khoa học Hành chính và Tổ chức nhân sự, Học viện Hành chính Quốc gia  
tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

*Email: vanhkhuyennapa@gmail.com*

## **Lịch sử bài báo:**

*Ngày nhận: 13/4/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 31/5/2021; Ngày duyệt đăng: 28/8/2021*

## **Tóm tắt**

Ở Việt Nam, cải cách hành chính được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính góp phần phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Đây là một quá trình đầy khó khăn và thử thách với rất nhiều rào cản. Đã có những địa phương thành công và trở thành hình mẫu cho nhiều địa phương khác học hỏi, vận dụng - tỉnh Đồng Tháp là một ví dụ điển hình. Bài viết này đánh giá kết quả đạt được trong cải cách hành chính của tỉnh Đồng Tháp, phân tích các yếu tố tạo nên thành công của Tỉnh từ đó đúc rút những bài học kinh nghiệm cho các địa phương khác để thực hiện Chương trình Cải cách hành chính đạt mục tiêu mong đợi.

**Từ khóa:** Cải cách hành chính, chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

---

# **PUBLIC ADMINISTRATION REFORM IN DONG THAP AND LESSONS FOR OTHER PROVINCES**

**Tran Thi Vanh Khuyen**

*Department of Administrative Sciences and Organization - Personnel Management,  
The National Academy of Public Administration in Ho Chi Minh City, Vietnam*

*Email: vanhkhuyennapa@gmail.com*

## **Article history**

*Received: 13/4/2021; Received in revised form: 31/5/2021; Accepted: 28/8/2021*

## **Abstract**

*In Vietnam, public administrative reform is considered as an important mission to improve administration's effects and effectiveness, contributing to develop economy - society and enhance the quality of people's material and spiritual life. This is a hard and challenging process with numerous barriers. Some provinces have succeeded, setting a good example for other provinces to follow and Dong Thap province is a typical one. The article assesses the results of Dong Thap's public administrative reform, analyses the contributing factors and sums up experience lessons for other provinces to implement Public Administration Reform Program achieving expected goals.*

**Keywords:** Administrative reform, PAR Index, PAPI, PCI, SIPAS.

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.11.1.2022.923>

Trích dẫn: Trần, T. V. K. (2022). Cải cách hành chính tại tỉnh Đồng Tháp và bài học kinh nghiệm cho các địa phương khác. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 11(1), 40-46. <https://doi.org/10.52714/dthu.11.1.2022.923>.

## 1. Đặt vấn đề

Đồng Tháp được ví là nơi khuất nẻo trên bản đồ địa lý nước ta và cũng là một tỉnh nghèo ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, nhưng những năm gần đây, địa phương này đã trở thành điểm sáng trong bức tranh cải cách hành chính (CCHC) không chỉ của Vùng mà còn trên phạm vi cả nước. Đặc biệt, Đồng Tháp là địa phương duy nhất nằm trong top 5 tỉnh, thành dẫn đầu Chỉ số PCI liên tiếp 13 năm. Năm 2019 và năm 2020, Đồng Tháp lập cú đúp Á quân trong các chỉ số xếp hạng quốc gia: Xếp thứ 2/63 tỉnh, thành về Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI); đứng nhì về Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đối với công tác CCHC, Đồng Tháp giữ vững vị trí thứ 3 trong 2 năm gần đây (năm 2018 và 2019). Những thành công về công tác CCHC đã giúp Đồng Tháp trở thành thời nam châm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước, khiến bộ mặt kinh tế - xã hội của tỉnh hiện nay đã được cải thiện rõ nét. Điều gì đã làm nên những bước chuyển mình mạnh mẽ đến vậy cho một địa phương vốn thuần nông, điều kiện tự nhiên không nhiều ưu đãi.

## 2. Kết quả CCHC của tỉnh Đồng Tháp

Để đo lường năng lực điều hành của chính quyền nói chung, kết quả công tác CCHC nói riêng, hiện nay, có 4 bộ chỉ số cơ bản được sử dụng: Chỉ số CCHC (PAR Index); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số Năng lực Cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

### 2.1. Chỉ số CCHC PAR Index

Chỉ số CCHC PAR Index (viết tắt tiếng Anh: Public Administration Reform Index) là công cụ quan trọng để theo dõi, đánh giá hoạt động CCHC được Bộ Nội vụ ban hành với mục tiêu: Xác định PAR Index để theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan, công bằng kết quả CCHC hàng năm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020. Việc đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần để xác định PAR INDEX được thực hiện theo ba nhóm phương pháp. Thứ nhất là tự đánh giá, chấm điểm của các Bộ, các tỉnh theo thang điểm đã quy định. Thứ hai là Bộ Nội vụ thẩm định điểm các Bộ, tỉnh tự đánh giá, chấm điểm với sự tư vấn của Hội đồng thẩm định. Thứ ba là điểm

đánh giá qua điều tra xã hội học từ việc lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp hay còn gọi là đối tượng thụ hưởng CCHC.

PAR Index được đánh giá dựa trên 8 lĩnh vực: (1) Công tác chỉ đạo điều hành; (2) Xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; (3) Cải cách thủ tục hành chính; (4) Cải cách tổ chức bộ máy; (5) Xây dựng và nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; (6) Cải cách tài chính công; (7) Hiện đại hóa hành chính; (8) Tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội. Một tiêu chí lớn chiếm tỷ trọng 10% trong Bộ chỉ số CCHC là Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, bắt đầu từ năm 2013, hàng năm, tỉnh Đồng Tháp đều triển khai xác định PAR Index. Qua thời gian thực hiện, PAR Index của Tỉnh luôn nằm trong tốp địa phương dẫn đầu cả nước. Trong 2 năm gần đây (2018 và 2019), tỉnh Đồng Tháp đã có những cải thiện đáng kể về kết quả Chỉ số CCHC, đứng ở vị trí thứ 3 trên bảng xếp hạng tổng hợp và đạt kết quả cao nhất trong số 13 tỉnh, thành phố khu vực Tây Nam Bộ với điểm số được đánh giá cao hơn hẳn các địa phương khác trong vùng (Bảng 1).

**Bảng 1. Kết quả CCHC một số địa phương năm 2019**

Xếp hạng	Tỉnh, thành phố	Điểm tổng hợp
1	Quảng Ninh	90,09
2	Hà Nội	84,64
<b>3</b>	<b>Đồng Tháp</b>	<b>84,43</b>
4	Hải Phòng	84,35
5	Long An	84,33
6	Đà Nẵng	83,68
7	Thành phố Hồ Chí Minh	83,56
8	Ninh Bình	83,47
9	Bà Rịa - Vũng Tàu	83,45
10	Vĩnh Phúc	83,37

*Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Báo cáo Par Index năm 2019.*

Từ năm 2018, Đồng Tháp là đơn vị tiên phong cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về CCHC, như: “Nghiên cứu chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện sang cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm” (quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW). Theo đó, Tỉnh đã ban hành Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa

bản Tỉnh, giao cho doanh nghiệp bưu chính công ích của Tỉnh sẽ bố trí cơ sở vật chất, nhân sự để tham gia thực hiện các nhiệm vụ hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí, trả kết quả giải quyết hồ sơ và xây dựng báo cáo thống kê theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại 3 cấp chính quyền trên địa bàn, làm cơ sở thực tiễn quan trọng cho việc nghiên cứu, sắp xếp tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước và tinh giản biên chế của địa phương. Với sự nỗ lực của chính quyền các cấp, nhiều mô hình, cách làm hay được triển khai thực hiện như: Tổng đài Dịch vụ hành chính công 1022; giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình 4 tại chỗ trong một ngày làm việc; hẹn giờ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tận nhà; triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện; giải quyết thủ tục hành chính lưu động ngày thứ 7; xây dựng kênh tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức qua mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube); mô hình Hẹn giờ hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính tại nhà người dân... đã mang đến sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với hoạt động CCHC của chính quyền địa phương.

Đáng kể nhất là mô hình “Cà phê doanh nhân và doanh nghiệp”. Xuất phát từ ý tưởng khơi nguồn sáng tạo và kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, phát triển, lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp đã triển khai mô hình “Cà phê doanh nhân và doanh nghiệp” ngay tại khuôn viên UBND tỉnh để trực tiếp gặp gỡ, đối thoại vào các buổi sáng, qua đó kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Cà phê doanh nhân là “đặc sản” của Đồng Tháp trong công cuộc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh địa phương. Triết lý của nó là sự chia sẻ, tương tác giữa chính quyền với doanh nghiệp - tức là doanh nghiệp không phải đến khi có khó khăn mới tìm đến mà là bất cứ khi nào. Bên cạnh đó, chính quyền cũng có thể chia sẻ những dự tính của mình với doanh nghiệp, trở thành sự tương tác, kéo gần thị trường với những người lãnh đạo. Mô hình này đã được nhiều địa phương nghiên cứu học tập và áp dụng.

Một mô hình khác cũng rất thành công tại Đồng Tháp là việc thành lập các Hội quán nông dân. Đây là sáng tạo của tỉnh Đồng Tháp nhằm thành lập thiết chế xã hội tập hợp những người có cùng ý nguyện, ngành nghề, hoạt động không “biên chế”, không ngân sách hỗ trợ để bàn bạc cách làm ăn, trao đổi kinh nghiệm... theo định kỳ 1 tháng/lần. Tính từ mô

hình đầu tiên là Canh Tân Hội quán ở xã An Nhơn (Châu Thành) vào ngày 3/7/2016 với 105 hội viên, Hội quán ở Đồng Tháp đã không ngừng lớn mạnh về quy mô tổ chức lẫn những đóng góp xã hội. Hiện toàn tỉnh phát triển được 84 Hội quán với 4.775 hội viên với nhiều ngành nghề, như: Sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, văn nghệ sĩ...

## **2.2. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS**

Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước SIPAS (viết tắt tiếng Anh: Satisfaction Index of Public Administrative Services) do Bộ Nội vụ chủ trì thực hiện theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, với sự tham gia giám sát, phối hợp thông tin, tuyên truyền của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam được tiến hành trên phạm vi toàn quốc từ năm 2017. Chỉ số SIPAS nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ công, phục vụ người dân, tổ chức của cơ quan hành chính Nhà nước cơ quan hành chính nhà nước dựa trên ý kiến phản hồi của người dân, tổ chức. Thông qua đó, các cơ quan hành chính nhà nước nắm bắt được cảm nhận, yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ, cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao sự hài lòng và lợi ích của người dân, tổ chức. Kết quả SIPAS cũng được sử dụng như một chỉ số thành phần trong Bộ tiêu chí PAR để đánh giá tác động CCHC của các địa phương.

Trong 3 năm qua, Đồng Tháp đã có sự cải thiện về chỉ số hài lòng và thuộc các tỉnh đạt mức khá. Riêng năm 2019, Tỉnh xếp hạng thứ 15 (87,62%) trên 63 tỉnh, thành. Kết quả này thể hiện sự đánh giá khách quan của các đối tượng thụ hưởng đối với công tác CCHC của địa phương. Đây cũng là một mục tiêu cần hướng đến của chính quyền Tỉnh khi tiến hành CCHC trong giai đoạn tiếp theo.

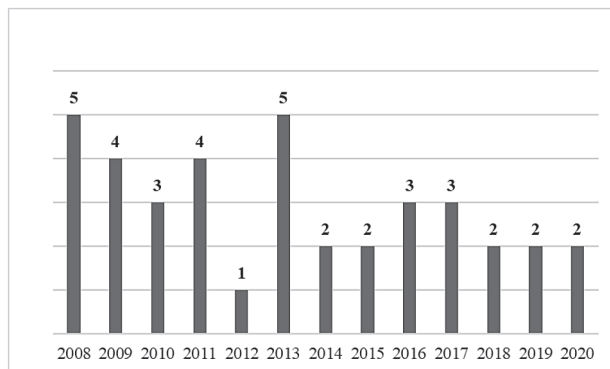
## **2.3. Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI**

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI (viết tắt tiếng Anh: Provincial Competitiveness Index) là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền các tỉnh, thành của Việt Nam về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp dân doanh. Đây là dự án hợp tác nghiên cứu giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ

(USAID). Chỉ số này được công bố thí điểm lần đầu tiên vào năm 2005 cho 42 tỉnh, thành. Từ lần thứ hai, năm 2006 trở đi đến nay, tất cả các tỉnh thành Việt Nam đều được đưa vào xếp hạng, đồng thời các chỉ số thành phần cũng được tăng cường thêm

PCI bao gồm 10 chỉ số thành phần: (1) Chi phí gia nhập thị trường thấp; (2) Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận đất đai và có mặt bằng kinh doanh ổn định; (3) Môi trường kinh doanh công khai minh bạch, doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận công bằng các thông tin cần cho kinh doanh và các văn bản pháp luật cần thiết; (4) Thời gian doanh nghiệp phải bỏ ra để thực hiện các thủ tục hành chính và thanh tra kiểm tra hạn chế nhất (Chi phí thời gian); (5) Chi phí không chính thức ở mức tối thiểu; (6) Cuộc tranh bình đẳng - chỉ số thành phần mới; (7) Lãnh đạo tỉnh năng động và tiên phong; (8) Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, do khu vực nhà nước và tư nhân cung cấp; (9) Có chính sách đào tạo lao động tốt; (10) Hệ thống pháp luật và tư pháp để giải quyết tranh chấp công bằng và hiệu quả.

PCI của Đồng Tháp trong 13 năm liền từ năm 2008 đến nay thuộc top 5 cả nước. Năm 2012, tỉnh giữ vị trí quán quân. Từ năm 2014 trở lại đây, tỉnh liên tục đứng thứ 2 và thứ 3 trong bảng xếp hạng (Hình 1).

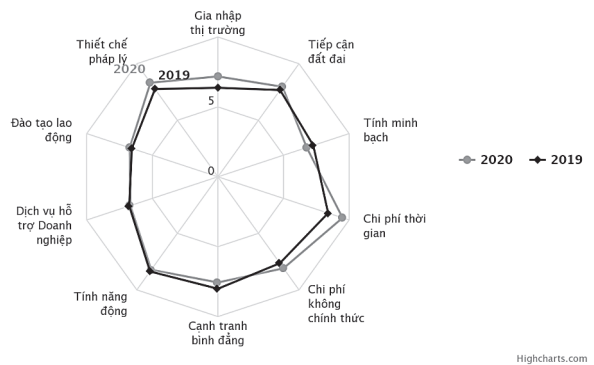


**Hình 1. PCI của tỉnh Đồng Tháp từ 2006-2020**

Nguồn: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2020).

Nếu xét riêng các tiêu chí thành phần, theo báo cáo PCI năm 2020, tiêu chí tính năng động của chính quyền liên tục được cải thiện; tiêu chí chi phí thời gian được đánh giá cao nhất; tiêu chí tính cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế cũng là một điểm cộng tại địa phương này; tiêu chí chi phí không chính thức được các doanh nghiệp trên địa bàn đánh giá tốt (Hình 2). Các tiêu chí trên chính là những thước đo phản ánh những nỗ lực của chính quyền trong công tác CCHC.

10 Chỉ số thành phần của PCI (1-100) – Đồng Tháp



**Hình 2. Chỉ số thành phần của PCI tỉnh Đồng Tháp 2019-2020**

Nguồn: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2020).

#### 2.4. Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh PAPI

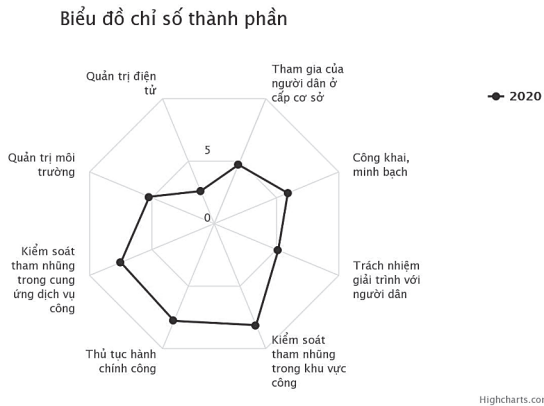
Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam PAPI (viết tắt tiếng Anh: The Viet Nam Provincial Governance and Public Administration Performance Index) là công cụ phản ánh tiếng nói người dân về mức độ hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước, thực thi chính sách và cung ứng dịch vụ công của chính quyền các cấp. PAPI là chương trình nghiên cứu quan trọng về quản trị do Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam khởi xướng từ năm 2009. Chỉ số PAPI đo lường và so sánh trải nghiệm, cảm nhận của người dân về hiệu quả và chất lượng thực thi chính sách, cung cấp dịch vụ công của chính quyền địa phương ở 63 tỉnh/thành phố tại Việt Nam nhằm thúc đẩy xây dựng quản trị hiệu quả và chủ động đáp ứng nhu cầu của người dân.

PAPI tập trung vào 8 tiêu chí: (1) Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; (2) Công khai, minh bạch; (3) Trách nhiệm giải trình với người dân; (4) Kiểm soát tham nhũng; (5) Thủ tục hành chính; (6) Cung ứng dịch vụ công; (7) Quản trị môi trường; (8) Quản trị điện tử.

Năm 2020, Đồng Tháp thuộc nhóm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chỉ số cao nhất với 46,97 điểm, xếp thứ 2 trên 63 tỉnh, thành phố trên cả nước (sau Quảng Ninh với 48,811 điểm), tăng 0,25 điểm so với năm 2019. Đáng chú ý, trong 8 chỉ số thành phần của PAPI 2020, Đồng Tháp có 6 chỉ số được xếp vào nhóm cao nhất của cả nước gồm: Công khai, minh bạch trong việc ra các quyết định; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát



tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường. Riêng chỉ số quản trị môi trường, Đồng Tháp dẫn đầu cả nước (Hình 3). Một lần nữa, kết quả tích cực này ghi nhận công tác CCHC của địa phương đã nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của chính quyền các cấp.



**Hình 3. Chỉ số thành phần của PAPI tỉnh Đồng Tháp năm 2020**

*Nguồn: Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, RTA và UNDP Việt Nam (2020).*

Nhìn chung, với kết quả 4 bộ chỉ số nêu trên cho thấy sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cơ sở trong quyết tâm đẩy mạnh CCHC; sự quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính làm thay đổi, chuyển biến từ nền hành chính cai trị sang nền hành chính phục vụ, mang đến sự hài lòng nhất đối với người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### 3. Yếu tố tạo nên thành công của tỉnh Đồng Tháp

Lý giải cho sự thành công của một quốc gia hay một địa phương có thể có nhiều cách tiếp cận khác nhau. Xét dưới góc độ kinh tế - chính trị có thể thấy có ba nhân tố mang tính quyết định gồm: (1) tinh thần doanh nhân công cộng, (2) liên minh ủng hộ và (3) sự tham gia của các đối tác có lợi ích dài hạn. Trong 3 yếu tố này, vai trò của người đứng đầu với tinh thần doanh nhân công cộng là quyết định. Doanh nhân công cộng là những người làm trong khu vực công có tinh thần doanh nhân, hiểu hệ thống, quyết tâm và biết cách giải quyết bằng được những trục trặc của hệ thống. Nếu có người quyết tâm làm cho bằng được, cộng với liên minh ủng hộ mạnh thì một ý tưởng nào

đó có thể được triển khai. Tuy nhiên, để một ý tưởng hay sáng kiến thành công, mang lại những kết quả tích cực cho số đông thì cần phải có sự tham gia của những đối tác có lợi ích dài hạn từ việc thành công này. Trường hợp tỉnh Đồng Tháp là một minh chứng thuyết phục cho lập luận trên.

*Thứ nhất, sự thành công của địa phương này mang dấu ấn của những vị lãnh đạo tỉnh rất rõ nét.* Trần Đình Thiên, Viện Trưởng Viện Kinh tế Trung Ương cũng từng phát biểu: “Đằng sau những địa phương bứt tốc trong thời gian vừa qua đều có hình ảnh 1 người lãnh đạo đủ sức thay đổi cả một bộ máy. Và Đồng Tháp là một trong những tỉnh như thế”. Đầu tiên phải kể đến là vai trò của Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp - ông Lê Minh Hoan từng được bình chọn là 1 trong 10 nhân vật tiêu biểu năm 2017. Suốt một thời gian dài, Ông cùng với những lãnh đạo của tỉnh đã góp phần đưa Đồng Tháp ngày càng khởi sắc đi lên. Là người lãnh đạo có phong thái gần gũi, mọi người thường nhớ đến ông với cái tên Xích Lô. Người đồng hành với Ông là Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Tháp - Ông Nguyễn Văn Dương biệt danh Ba gác. Đó là những vị lãnh đạo thực sự như bạn đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp. Lãnh đạo tỉnh nhận thức rằng: CCHC là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân chứ không đơn thuần chú trọng các chỉ tiêu CCHC. Những thành công của công tác CCHC là hệ quả của một phương châm nhất quán từ nhiều năm làm trụ cột cho CCHC của tỉnh: “Lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả công việc của bộ máy công quyền”. Hơn nữa, ban lãnh đạo tỉnh luôn tự đặt ra những áp lực thay đổi, bởi các địa phương đều đang trong quá trình cải cách, nếu Đồng Tháp một phút nào đó tự thoả mãn, bằng lòng thì sẽ bị tụt hậu. Điều tuyệt vời hơn đây chính là sự lan toả ý chí của lãnh đạo thành ý thức tự thân của bộ máy nhà nước. Nhờ vậy, đội ngũ thực thi công vụ đã chuyển tải đúng đắn và đầy đủ những quyết sách, ý tưởng của lãnh đạo tỉnh đến các đối tượng quản lý.

*Thứ hai, sự ủng hộ của đội ngũ thực thi công vụ trong bộ máy quản lý từ tỉnh đến cơ sở.* Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức làm việc với tinh thần cần mẫn, xem việc phục vụ người dân là “bổn phận” của họ chứ không chỉ là “trách nhiệm”. Nếu chỉ là trách nhiệm, đội ngũ thực thi chỉ cần hoàn thành các nhiệm

vụ được giao. Nhưng nếu họ xem công việc phục vụ người dân là “bổn phận”, họ sẽ hoàn thành nhiệm vụ với một thái độ tốt nhất. Và vì xem phục vụ nhân dân là “bổn phận” cho nên động lực làm việc của đội ngũ cán bộ công chức trong các cơ quan nhà nước được thôi thúc từ bên trong. Chính yếu tố đó góp phần cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ công, khiến sự hài lòng của người dân đối với cơ quan công quyền ngày càng tăng.

*Thứ ba, sự đồng thuận của người dân.* Người dân ở đây bao gồm người nông dân và doanh nhân - hai chủ thể rất quan trọng tại địa phương. Sự đồng thuận ấy thể hiện trên nhiều phương diện khác nhau. Trước hết, những chủ trương, chính sách của tỉnh được bà con hết sức đón nhận và thực thi. Mô hình “Cà phê doanh nhân và doanh nghiệp”, Hội quán nông dân, Tổ nhân dân tự quản, Doanh nghiệp khởi nghiệp... được lan tỏa nhanh chóng và đông đảo người dân tham gia. Chỉ cần nhìn vào sự yêu mến, thân thương của người dân dành cho Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh đủ thấy sự đồng thuận của họ cao đến thế nào. Người Đồng Tháp giờ đây đã mạnh dạn, tự hào: “Tôi, công dân Đất Sen hồng!”.

#### 4. Bài học tham khảo cho các địa phương khác

Trong một xã hội luôn có ba thực thể hay ba trụ cột: nhà nước - thị trường và xã hội. Tuy nhiên, ranh giới hay phân định giữa ba khu vực này thường không rõ ràng. Trên thực tế, để có thể là người dẫn dắt hay đưa một địa phương trở nên thịnh vượng thì chính quyền địa phương cần phải có cách hấp dẫn hay kích hoạt cả doanh nghiệp và người dân cùng với mình trong việc vận hành. Đây chính là cấu trúc tạo ra liên minh tăng trưởng. Nhìn chung, ở bất kỳ một địa phương nào đều có cấu trúc này, đó là sự phối hợp và kết hợp giữa những người làm trong khu vực công, các doanh nhân và những người thuộc các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội tự nguyện và truyền thông. Ở những nơi có sự phát triển hay tạo ra đột phá thì cấu trúc này rất cố kết để cùng hoạch định và vận hành sự phát triển của các địa phương. Đối với những trường hợp mà người đứng đầu có tinh thần doanh nhân công thì thuận lợi hơn cả, ví dụ như trường hợp của Lý Quang Diệu ở Singapore, Kim Hyun Ok và Lee Myung Bak ở Seoul, Hàn Quốc. Và một lần nữa, kinh nghiệm thành công trong công tác CCHC tại tỉnh Đồng Tháp minh chứng rằng ở nơi đâu hội tụ

đủ ba yếu tố (1) tinh thần doanh nhân công cộng, (2) liên minh ủng hộ và (3) sự tham gia của các đối tác có lợi ích dài hạn, ở nơi đây sẽ tạo nên kỳ tích. Và do vậy, các địa phương khác muốn tạo đột phá trong công tác CCHC thì cần thiết phải đảm bảo:

*Thứ nhất, tinh thần doanh nhân của những nhà lãnh đạo địa phương.* Công cuộc CCHC cần những người đứng đầu với quyết tâm và cam kết chính trị cao. Chính họ là yếu tố quyết định sự thành công của bất kỳ cuộc cải cách nào.

*Thứ hai, sự ủng hộ của đội ngũ thực thi công vụ trong bộ máy quản lý từ tỉnh đến cơ sở.* Đội ngũ thực thi công vụ chính là cầu nối chuyển tải đúng đắn và đầy đủ những quyết sách, ý tưởng của nhà lãnh đạo đến các đối tượng quản lý. Một khi đội ngũ này có năng lực và làm việc với tinh thần “phụng sự” nhân dân thì chất lượng cung ứng dịch vụ công sẽ tốt hơn, sự hài lòng của người dân đối với cơ quan công quyền ngày càng tăng từ đó góp phần đạt được mục tiêu của cải cách.

*Thứ ba, sự đồng thuận của người dân.* Công cuộc CCHC khó có thể thành công nếu thiếu sự tham gia, ủng hộ của người dân và doanh nghiệp. Vì vậy, các giải pháp cải cách cần lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức làm thước đo và mục tiêu hướng đến.

#### 5. Kết luận

Đồng Tháp là một trong những địa phương trên cả nước đã đạt nhiều kết quả tích cực trong công cuộc CCHC góp phần cải thiện đáng kể bức tranh kinh tế - xã hội của địa phương. Sự thành công của Đồng Tháp trở thành hình mẫu đáng tham khảo cho các địa phương khác với ba bài học kinh nghiệm có giá trị cho bất kỳ cuộc cải cách nào, đó chính là: (1) tinh thần doanh nhân của những nhà lãnh đạo địa phương; (2) sự ủng hộ của đội ngũ thực thi công vụ trong bộ máy quản lý từ tỉnh đến cơ sở; (3) sự đồng thuận của người dân.

#### Tài liệu tham khảo

- Bộ Nội vụ. (2020). *Báo cáo Kết quả Chỉ số CCHC Par Index năm 2019*.
- Bộ Nội vụ. (2020). *Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 (SIPAS 2019)*.
- CECODES, VFF-CRT, RTA và UNDP. (2020). *Báo cáo Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh PAPI năm 2019*.

- CECODES, VFF-CRT, RTA và UNDP. (2021). *Báo cáo Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh PAPI năm 2020*.
- Chính phủ. (2020). *Tổng kết Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030*.
- Minh, T. (Ngày 28 tháng 5, 2020). Đồng Tháp - Nhiều mô hình, cách làm hay góp phần giữ vững top 3 Chỉ số CCHC. *Báo Đồng Tháp online*. Truy cập từ <http://www.baodongthap.vn/cai-cach-hanh-chinh/nhieu-mo-hinh-cach-lam-hay-gop-phan-giu-vung-top-3-chi-so-cai-cach-hanh-chinh-91330.aspx>.
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2020). PCI của tỉnh Đồng Tháp. Truy cập từ <https://www.pcivietnam.vn/ho-so-tinh/dong-thap>.
- Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, RTA và UNDP Việt Nam (2020). Hồ sơ tỉnh Đồng Tháp. Truy cập từ <https://papi.org.vn/ho-so-tinh/?tinh=dong-thap>.
- VCCI, USAID. (2020). *Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2019*.
- VCCI, USAID. (2021). *Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2020*.